

Số: 49 /2017/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc bãi bỏ mức thu một số khoản phí, lệ phí và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí, lệ phí; lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ khoản 5, Điều 4 Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Xét Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu; bãi bỏ một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí, lệ phí không có tên trong danh mục phí và lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Danh mục phí

a) Nghị quyết số 75/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu, tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

b) Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 04/2010/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu, tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

c) Nghị quyết số 116/2013/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

d) Nghị quyết số 156/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

e) Điểm a, khoản 1 Điều 1 về phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2009/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc quy định và điều chỉnh mức thu, tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu đối với một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Danh mục lệ phí

a) Điểm B lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 70/2006/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn phê chuẩn mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu đối với một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; gồm:

- + Khoản 3 mục III lệ phí địa chính;
- + Mục IV lệ phí cấp biển số nhà;
- + Mục VI lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực.

b) Nghị quyết số 157/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

c) Nghị quyết số 118/2013/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVI, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VKSND, TAND, THADS tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- CPVP, Chuyên viên VP.HĐND tỉnh;
- CPVP, các phòng VP.UBND tỉnh;
- Công báo Lạng Sơn; Báo Lạng Sơn;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Nghiệm